

Bản án số: **62/2023/DS-ST**

Ngày: 29/6/2023

V/v: *Tranh chấp hợp đồng tín dụng*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Anh Đức
2. Ông Trần Văn Vinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Mai Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T

- Đại diện VKSND huyện T tham gia phiên tòa: Bà Tô Thu Thủy- Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 12/2023/TLST-DS ngày 08/3/2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2023/QĐXXST-DS ngày 22/5/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2023/QĐST-DS ngày 07/6/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP A (ACB)

Địa chỉ trụ sở: 442 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh

Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh Toàn, Tổng Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Thảo, Giám đốc Phòng quản lý nợ (Giấy ủy quyền số 69/UQ-QLN.22 ngày 20/01/2022 của người đại diện theo pháp luật);

Địa chỉ: Số 10 Phan Chu Trinh, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Người được ủy quyền lại: Bà Lưu Ngọc Bích (Giấy ủy quyền số 380/UQ-CNTL.22 ngày 28/6/2022) (có mặt)

Bị đơn: Bà Lã Hà P, sinh năm 1996 (vắng mặt)

HKTT: Thôn V, xã T, huyện T, Hà Nội

Chỗ ở: Số 21, ngõ 8, C, Xã T, huyện T, Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn, Ngân hàng TMCP A trình bày:*

Ngân hàng TMCP A cấp thẻ tín dụng cho bà Lã Hà P căn cứ theo: Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng của bà Lã Hà P ký ngày 19/12/2019; Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB; Các văn bản khác của bà Lã Hà P ký với ngân hàng về việc sử dụng thẻ tín dụng. Chi tiết như sau: Số thẻ tín dụng: 4365999000133086; Ngày cấp: 23/12/2019; Loại thẻ: Visa Signature (Thẻ tín dụng quốc tế); Hạn mức thẻ: 100.000.000; Hiệu lực thẻ: Tháng 12/2022; Lãi suất (trong hạn, quá hạn), phí: Theo Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB.

Trong quá trình sử dụng thẻ tín dụng, bà Lã Hà P đã không thanh toán đầy đủ cho ngân hàng theo Thông báo giao dịch hàng tháng. Do đó, ngày 20/8/2020, ngân hàng đã chuyển khoản nợ thẻ của bà Lã Hà P sang nợ quá hạn và chấm dứt sử dụng thẻ trước hạn. Ngày 16/12/2020, ngân hàng ra Thông báo chuyển nợ quá hạn và thu hồi nợ trước hạn đối với toàn bộ nợ thẻ chưa thanh toán của bà Lã Hà P. Tính đến ngày 29/6/2023, bà Lã Hà P còn nợ ngân hàng tổng số tiền: 231.760.025 đồng; bao gồm: nợ gốc: 116.116.408 đồng; nợ lãi: 115.643.617 đồng

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án:

- Buộc bà Lã Hà P trả ngay cho ngân hàng tổng số tiền nợ.
- Bà Lã Hà P còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng, Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB, tính kể từ ngày 30/6/2023 đến ngày trả hết nợ. Thứ tự trả nợ như sau: vốn gốc, lãi quá hạn, lãi trong hạn và phí.

Bị đơn là bà Lã Hà P đã được niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng đều không đến Tòa và không có lời khai.

Tại phiên tòa: Ngân hàng TMCP A giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và giữ nguyên quan điểm như đã trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T có quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán đã tiến hành đầy đủ thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng trình tự. Nguyên đơn chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ, bị đơn không chấp hành đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải thanh toán toàn bộ số tiền gốc cho nguyên đơn và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng các bên đã ký kết. Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, các chứng cứ và tài liệu do các đương sự xuất trình, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền, thời hiệu: Ngân hàng TMCP A cấp thẻ tín dụng cho bà Lã Hà P căn cứ theo: Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng của bà Lã Hà P ký ngày 19/12/2019; Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB; Các văn bản khác của bà Lã Hà P ký với ngân hàng về việc sử dụng thẻ tín dụng. Quá trình sử dụng thẻ tín dụng, bà Lã Hà P đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng khởi kiện là trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 429 Bộ luật Dân sự năm 2015. Theo hồ sơ thể hiện, bà Lã Hà P có nơi cư trú tại số 21, ngõ 8, Cầu Bươu, Xã T, huyện T, Hà Nội. Căn cứ Khoản 3 Điều 26; Khoản 1 Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T.

[2] Về tố tụng: Xác minh tại địa P: bà Lã Hà P có hộ khẩu thường trú tại Thôn V, xã T, huyện T, Hà Nội, nhưng đã chuyển đến cư trú tại số 21, ngõ 8, Cầu Bươu, Xã T, huyện T, Hà Nội. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng đối với bị đơn nhưng bị đơn đều vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự trên.

[3] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Ngân hàng TMCP A cấp thẻ tín dụng cho bà Lã Hà P căn cứ theo: Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng của bà Lã Hà P ký ngày 19/12/2019; Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB; Các văn bản khác của bà Lã Hà P ký với ngân hàng về việc sử dụng thẻ tín dụng.

Các văn bản tín dụng trên đều được các bên ký kết tự nguyện, những người tham gia ký kết có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, đúng thẩm quyền, nội dung không trái pháp luật và đạo đức xã hội, hình thức của hợp đồng, giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng và các văn bản tín dụng khác phù hợp với quy định của pháp luật nên có giá trị pháp lý và có hiệu lực thi hành đối với các bên.

Quá trình thực hiện hợp đồng, bà P đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Ngày 20/8/2020, ngân hàng đã chuyển khoản nợ thẻ của bà Lã Hà P sang nợ quá hạn và chấm dứt sử dụng thẻ trước hạn. Ngày 16/12/2020, ngân hàng ra Thông báo chuyển nợ quá hạn và thu hồi nợ trước hạn đối với toàn bộ nợ thẻ chưa thanh toán của bà Lã Hà P và khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng là đúng theo thỏa thuận của các bên đã ký. Ngân hàng yêu cầu bà P trả nợ

gồm nợ gốc và lãi là phù hợp với các Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Qua xem xét, việc tính lãi của Ngân hàng phù hợp với mức lãi suất theo hợp đồng nên được chấp nhận. Do vậy, buộc bà P phải trả cho Ngân hàng số tiền tính đến ngày 29/6/2023, là **231.760.025 đồng**; trong đó: nợ gốc: 116.116.408 đồng; nợ lãi: 115.643.617 đồng

Kể từ ngày 30/6/2023, bà Lã Hà P còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng, Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB cho đến khi trả hết nợ gốc. Thứ tự trả nợ như sau: vốn gốc, lãi quá hạn, lãi trong hạn và phí.

[5] Về án phí: Do yêu cầu của Ngân hàng TMCP A được chấp nhận nên bà P phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trả lại Ngân hàng TMCP A số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[6] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Các Điều 119, 429, 463, 466, 468, 470 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 Bộ Luật Tố tụng dân sự;
- Điều 90, 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

- 1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP A.

Buộc bà Lã Hà P phải trả cho Ngân hàng TMCP A toàn bộ khoản nợ tính đến ngày 29/6/2023 theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng của bà Lã Hà P ký ngày 19/12/2019; Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB; Các văn bản khác của bà Lã Hà P ký với ngân hàng về việc sử dụng thẻ tín dụng, tổng số nợ là: **231.760.025 đồng**; trong đó: nợ gốc: 116.116.408 đồng; nợ lãi: 115.643.617 đồng.

2. Kể từ ngày 30/6/2023, bà P vẫn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng của bà Lã Hà P ký ngày 19/12/2019; Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB; Các văn bản khác của bà Lã Hà P ký với ngân hàng về việc sử dụng thẻ tín dụng cho đến khi thanh toán xong nợ gốc. Thứ tự trả nợ như sau: vốn gốc, lãi quá hạn, lãi trong hạn và phí.

3. Về án phí:

- Bà Lã Hà P phải nộp 11.500.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.
- Hoàn trả Ngân hàng TMCP A số tiền 3.200.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 63389 ngày 07/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo luật định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM:

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN VĂN THẮNG

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các bên đương sự;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Thắng